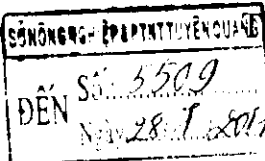


ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 933/SYT-KH

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 7 năm 2017

V/v Hướng dẫn thực hiện Tiêu  
chí 15 Bộ Tiêu chí về xã Nông  
thôn mới, giai đoạn 2016-2020

UP Trâm Khu NTM

- Kính gửi: - Phòng Y tế các huyện, thành phố;  
- Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh;  
- Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản;  
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Bộ Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 23/11/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 29/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 23/11/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 29/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2010 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế về việc Ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia Y tế xã giai đoạn đến 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 28/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng các xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020.

Để hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả thực hiện Tiêu chí 15 - Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới; Bộ Tiêu chí quốc gia Y tế xã giai đoạn 2016-2020; Sở Y tế yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện hỗ trợ các xã, đặc biệt các xã đăng ký về đích Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 như sau:

## **1. Các nội dung thực hiện Tiêu chí 15:**

**1.1. Tiêu chí 15.1. Tỷ lệ người dân tham gia các loại hình Bảo hiểm Y tế:**

*(Thực hiện theo hướng dẫn tại phụ lục 1 gửi kèm)*

**1.2. Tiêu chí 15.2. Thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về Y tế xã giai đoạn đến 2020:**

Các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế và hướng dẫn của Sở Y tế tại văn bản số 1054/SYT-KH ngày 03/8/2016 về việc thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND của UBND tỉnh về xây dựng các xã đạt Tiêu chí QGYTX giai đoạn đến 2020 và các văn bản hàng năm của Sở Y tế về việc hướng dẫn, triển khai thực hiện Bộ Tiêu chí QGYTX trên địa bàn tỉnh (đã gửi các đơn vị).

**1.3. Tiêu chí 15.3. Tỷ lệ trẻ em mắc suy dinh dưỡng thể thấp còi:**

*(Thực hiện theo hướng dẫn tại phụ lục 1 gửi kèm)*

Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nội dung này, hàng năm tổ chức đánh giá, trình Sở Y tế thẩm định theo quy định.

## **2. Tổ chức thực hiện**

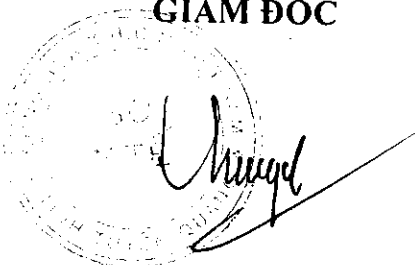
- Phòng Y tế các huyện/thành phố: Tham mưu cho UBND huyện/thành phố thành lập và kiện toàn "Tổ thư ký thực hiện Tiêu chí 15 - Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới; Bộ Tiêu chí quốc gia Y tế xã giai đoạn 2016-2020", trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn các xã xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia giai đoạn đến 2020 do Bộ Y tế ban hành, lồng ghép với việc thực hiện Tiêu chí số 15 - Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện theo quy định, báo cáo UBND cấp huyện và Sở Y tế để trình cấp thẩm quyền phê duyệt./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở NN&PTNN (Văn phòng điều phối Nông thôn mới tỉnh);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Lưu: VT; KH-TC.

**GIÁM ĐỐC**



**Đào Duy Quyết**

**Phụ lục 1**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN VÀ THẨM ĐỊNH TIÊU CHÍ 15.1**  
**(Tỷ lệ người dân tham gia các loại hình Bảo hiểm Y tế)**

*(Ban hành kèm theo Văn bản số 933/SYT-KH ngày 25/7/2017 của Sở Y tế)*

**1. Yêu cầu của Tiêu chí**

- Tỷ lệ người dân tham gia các loại hình Bảo hiểm Y tế  $\geq 85\%$ .

**2. Cách xác định tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm Y tế**

- Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm Y tế là tỷ lệ phần trăm (%) giữa số người dân trong xã có thẻ Bảo hiểm Y tế còn hiệu lực trên tổng số dân trong xã.

- Bảo hiểm Y tế gồm: Bảo hiểm do nhà nước hỗ trợ; bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện.

- Công thức tính:

$$\text{Tỷ lệ tham gia BHYT} = \frac{\text{Tổng số người tham gia BHYT}}{\text{Tổng số dân trong xã}} \times 100$$

- Số liệu người dân tham gia các loại hình BHYT được tính:

+ Báo cáo của BHXH huyện + số liệu điều tra bổ xung của UBND xã;

+ Thu thập số liệu người dân tham gia BHYT:

• Danh sách người tham gia Bảo hiểm Y tế do Bảo hiểm xã hội huyện cung cấp (có ký xác nhận).

• Danh sách thống kê bổ xung của UBND xã (có ký xác nhận).

**Ghi chú:** Ủy ban nhân dân xã cần chỉ đạo phối hợp liên ngành điều tra người tham gia Bảo hiểm Y tế có hộ khẩu hoặc tạm trú trên 06 tháng là học sinh, sinh viên, quân đội, công an, gia đình của lực lượng vũ trang, công nhân các nhà máy, xí nghiệp là người tại địa phương công tác hoặc học tập ngoài địa bàn xã để bổ xung thêm loại hình người tham gia Bảo hiểm Y tế của địa phương mà cơ quan Bảo hiểm xã hội chưa thống kê được.

- Tất cả các tài liệu này được dùng để phục vụ cho công tác thẩm định và đánh giá về tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm Y tế tại địa phương.

**Phụ lục 2**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN VÀ THẨM ĐỊNH TIÊU CHÍ 15.3**  
**(Tỷ lệ trẻ em mắc suy dinh dưỡng thể thấp còi)**

*(Ban hành kèm theo Văn bản số 933/SYT-KH ngày 25/7/2017 của Sở Y tế)*

**1. Đánh giá Tiêu chí về tỷ lệ trẻ em mắc suy dinh dưỡng (SDD) thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)**

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) là số trẻ em dưới 05 tuổi có chiều cao nhỏ hơn chiều cao trung bình của trẻ cùng nhóm tuổi ( $\leq -2SD$ ) tính bình quân trên 100 trẻ cùng nhóm tuổi trong thời điểm điều tra.

**2. Công thức xác định tỷ lệ**

$$\text{Tỷ lệ \% SDD thể thấp còi của trẻ < 5 tuổi} = \frac{\text{Tổng số trẻ < 5 tuổi trong xã có chiều cao thấp hơn chiều cao trung bình } (\leq -2SD) \text{ của trẻ trong thời điểm đánh giá}}{\text{Tổng số trẻ cùng nhóm tuổi của xã trong cùng thời điểm}} \times 100$$

**3. Trình tự đánh giá**

- Các xã báo cáo kết quả thực hiện Tiêu chí 15.3 của đơn vị mình tính đến ngày thẩm định với Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện và Hội đồng thẩm định xã đạt Bộ Tiêu chí Quốc gia Nông thôn mới cấp huyện;

- Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện và Hội đồng thẩm định xã đạt Bộ Tiêu chí Quốc gia Nông thôn mới cấp huyện báo cáo đề nghị Sở Y tế thẩm định;

- Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh và các đơn vị liên quan là đầu mối xác minh kết quả báo cáo của các đơn vị, đồng thời tham mưu cho Sở Y tế chấm, thẩm định Tiêu chí này.

**4. Yêu cầu để đạt Tiêu chí 15.3**

- Tỷ lệ trẻ em mắc suy dinh dưỡng thể thấp còi trong toàn xã tại thời điểm điều tra là  $\leq 26,7\%$ .